TÒTÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2022/KDTM-ST
Ngày: 19/7/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhoán.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Quý;

2. Bà Nguyễn Thị Liên.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Vũ Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2020/TLST-KDTM ngày 05/3/2020 về: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2022/QĐXX-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A. Trụ sở: Tầng 2 cao ốc M, số 15/28 Đ, Phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Thanh H, sinh năm 1993. Địa chỉ: VP A.02.12 C, Phường G, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V. Trụ sở: 70 Y, Phường K, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Công C, sinh năm 1983; địa chỉ: 125/15 đường D, Phường S, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Vũ Thanh H như sau:

Ngày 05/3/2018, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A (gọi tắt Công ty A) và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát

triển V (Gọi tắt Công ty V) có ký hợp đồng cung ứng thực phẩm số 0503/2018/HĐMB, thời hạn hợp đồng là 12 tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty V đã mua hàng của Công ty A cụ thể: Cam ai cập với tổng số tiền là 533.360.400 đồng, đã được Công ty A xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho Công ty V; Chanh không hạt với tổng số tiền 259.904.600đồng, do Công ty V yêu cầu không xuất hóa đơn giá trị gia tăng. Ngày 11/6/2018, Công ty V thanh toán cho Công ty A số tiền 150.000.000đồng. Tuy nhiên, số tiền còn lại Công ty A đã nhiều lần yêu cầu Công ty V thanh toán nhưng Công ty V không thanh toán.

Do đó, Công ty A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V phải thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A số tiền nợ gốc là 643.265.000đồng, lãi chậm thanh toán từ ngày 03/7/2018 đến khi án có hiệu lực pháp luật theo mức lãi suất cho vay trung bình trên thị trường là 1.22%/tháng, tạm tính lãi từ ngày 3/7/2018 đến 03/01/2020 là 141.260.994đồng, tổng cộng: 784.525.994 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Vũ Thanh H xác định lại yêu cầu cụ thể như sau:

- Đối với mặt hàng Cam Ai Cập: Công ty A xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000636 ngày 07/4/2018 với số tiền 259.760.400đồng và số 0000637 ngày 08/4/2018 với số tiền 273.600.000đồng, tổng tiền hàng Cam Ai Cập là 533.360.400đồng. Ngày 11/6/2018, Công ty V thanh toán cho Công ty A số tiền 150.000.000đồng, còn nợ tiền Cam Ai Cập là 383.360.400đồng. Theo quy định tại khoản 5.3 Điều 5 của hợp đồng hai bên thỏa thuận nếu sau 45 ngày, sau khi bên Công ty V nhận được hóa đơn tài chính mà vẫn chưa thanh toán thì Công ty A có quyền tính lãi suất số tiền chậm thanh toán. Xuất hóa đơn ngày 07 và 08/4/2018 (45 ngày tính từ ngày 08/4/2018 đến ngày 23/4/2018) nên Công ty A sẽ tính lãi từ ngày 24/5/2018, lãi suất là 0,75%/tháng, tương đương 0,033%/ngày. Lãi từ ngày 24/5/2018 đến ngày 11/6/2018 là 533.360.400đồng x 18 ngày x 0,0033%/ngày = 2.400.122đồng; lãi từ ngày 12/6/2018 đến ngày 19/7/2022 là (383.360.400đồng x 49 tháng x 0,75%/tháng) + (383.360.400đồng x 07 ngày x 0,033%/ngày) = 141.555.827đồng; tổng gốc và lãi là 527.316.349đồng.

- Đối với mặt hàng chanh không hạt: Công ty V còn nợ số tiền 259.904.600đồng, do Công ty V yêu cầu không xuất hóa đơn giá trị gia tăng, nên Công ty A chọn thời gian tính lãi là ngày 31/12/2018 ngày chốt công nợ; lãi được tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 19/7/2022 là (259.904.600đồng x 43 tháng x 0,75%/tháng) + (19 ngày x 0,033%/ngày x 259.904.600đồng) = 85.053.780đồng; tổng gốc và lãi của Chanh Không Hạt là 344.958.380đồng.

Tổng cộng tiền gốc và lãi của tiền Cam Ai Cập và Chanh không hạt là 872.274.729đồng.

- Bị đơn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

+ Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: Nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, sự có mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên Tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đại diện nguyên đơn tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A có đơn khởi kiện Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V có địa chỉ trụ sở tại 70 Yên Thế, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V là bị đơn, ông Phạm Công Chính là người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[3.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn đối với mặt hàng Cam Ai Cập: Công ty A yêu cầu Công ty V thanh toán nợ gốc tiền Cam Ai Cập là 383.360.400đồng, lãi là 143.955.949đồng; tổng gốc và lãi là 527.316.349đồng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác nhận đối với mặt hàng Cam Ai Cập: Công ty A xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000636 ngày 07/4/2018 và số

0000637 ngày 08/4/2018. Và căn cứ vào biên bản đối chiếu công nợ Công ty V cũng xác nhận còn nợ tiền Cam Ai Cập của Công ty A là 383.360.400đồng.

Căn cứ vào mục 5.2 và 5.3 Điều 5 của hợp đồng cung ứng thực phẩm số 0503/2018/HĐMB ngày 05/3/2018, Công ty V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi (9%/năm) từ ngày 24/5/2018 đến ngày 11/6/2018 là 533.360.400đồng x 18 ngày x 0,0033%/ngày = 2.400.122đồng; lãi từ ngày 12/6/2018 đến ngày 19/7/2022 là (383.360.400đồng x 49 tháng x 0,75%/tháng) + (383.360.400đồng x 07 ngày x 0,033%/ngày) = 141.555.827đồng; tổng gốc và lãi là 527.316.349đồng là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Thống đốc NHNN Việt Nam về mức lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam và Điều 50 của Luật thương mại.

[3.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn đối với mặt hàng Chanh không hạt: Nguyên đơn yêu cầu Công ty V thanh toán tiền nợ gốc Chanh không hạt là 259.904.600đồng, lãi là 85.053.780đồng; tổng gốc và lãi của Chanh Không Hạt là 344.958.380đồng.

Căn cứ vào biên bản đối chiếu công nợ Công ty V cũng xác nhận còn nợ gốc tiền Chanh không hạt là 259.904.600đồng. Căn cứ vào mục 5.2 Điều 5 của hợp đồng cung ứng thực phẩm số 0503/2018/HĐMB ngày 05/3/2018 "*Trong thời hạn 30 ngày bên B (Công ty V) sẽ tiến hành thanh toán cho bên A sau khi nhận được hóa đơn tài chính*...". Công ty V yêu cầu không xuất hóa đơn, ngày giao hàng cuối cùng là ngày 02/7/2018 đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 50 của Luật thương mại. Ngày giao hàng cuối cùng là ngày 02/7/2018, tuy nhiên Công ty A yêu cầu tính lãi từ ngày chốt công nợ ngày 30/12/2018 là có lợi cho bị đơn và là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất là 9%/năm là phù hợp với thỏa thuận của hai bên tại 5.3 Điều 5 của hợp đồng cung ứng thực phẩm số 0503/2018/HĐMB ngày 05/3/2018 và phù hợp quy định tại Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Thống đốc NHNN Việt Nam về mức lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam nên Hội đồng xét xử chấp nhận; buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tiền hàng của Chanh không hạt tổng gốc và lãi là 344.958.380đồng.

Từ phân tích nêu trên [3.1] và [3.2], hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền gốc và lãi của tiền Cam Ai Cập và Chanh không hạt là 872.274.729đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 38.168.242đồng;

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A là 17.690.520 theo biên lai thu số 0039990 ngày 27/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 50 của Luật thương mại năm 2005; Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Luật Thi hành án dân sự.

Quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A:

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A số tiền gốc là 643.265.000đồng, lãi là 229.009.729đồng, tổng cộng số tiền là 872.274.729đồng, thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 20/7/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 9%/năm.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 38.168.242đồng;

Hoàn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A tiền tạm ứng án phí là 17.690.520 theo biên lai thu số 0039990 ngày 27/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ đầu tư và phát triển V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nhoán

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhoán